

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm 2022 - 2023
(Về các môn học của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: CÔNG TÁC XÃ HỘI

1. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Triết học Mác – Lênin	Học phần cung cấp cho người học những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin, giúp người học xây dựng thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. Trên cơ sở đó, người học có khả năng bảo vệ quan điểm cá nhân, thích ứng với những thay đổi để giải quyết vấn đề một cách độc lập, sáng tạo và hiệu quả.	3	Học kì 1	Thuyết trình nhóm, tự luận
2	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về nguồn gốc, bản chất và đặc trưng của nhà nước và pháp luật; nội dung cơ bản của Hiến pháp Việt Nam; quy phạm pháp luật; khái quát về một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Trên cơ sở đó, người học tuân thủ, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời thể hiện được tinh thần trách nhiệm của người công dân toàn cầu với tinh thần quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ mọi người	2	Học kì 1	Trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
3	Tâm lý học đại cương	Học phần Tâm lý học đại cương bao gồm 7 phần lý thuyết và 6 bài tập nhóm, 2 bài kiểm tra trắc nghiệm (giữa kỳ và cuối kỳ). Học phần này là học phần chung bắt buộc trong nhóm các học phần nền tảng. Thông qua học phần này, người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm các hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó, người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt và giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kì 1	Xử lý tình huống, Trắc nghiệm
4	Giáo dục thể chất 1	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về rèn luyện thể chất và tập luyện thể dục thể thao thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, chạy cự li ngắn. Trên cơ sở đó người học vận dụng vào kĩ năng vận động trong cuộc sống, tự rèn luyện nâng cao sức khỏe trong học tập và rèn luyện thể chất.	1	Học kì 1	Thực hành
5	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trên cơ sở này, người học phân tích được những đặc trưng của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về quốc phòng và an ninh, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, góp phần bảo vệ an ninh Tổ quốc. Học phần sẽ giúp người học hiểu để chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh và có trách nhiệm trong các hoạt động xây dựng và bảo vệ Tổ quốc do nhà trường, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức.	3	Học kì 1	Tự luận
6	Logic học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức về các hình thức tư duy, các quy luật và quy tắc của tư duy logic. Trên cơ sở này, người học vận dụng để rèn luyện các kỹ năng tư duy logic trong học tập và nghiên cứu khoa học.	2	Học kì 1	Tự luận
7	Nhập môn Công tác xã hội	Học phần giúp người học trang bị kiến thức chung về CTXH như lịch sử hình thành và phát triển; các khái niệm cơ bản; Đặc trưng của CTXH; Những phẩm chất và năng lực đặc thù của nhân viên CTXH; Các quy điều đạo đức của nhân viên CTXH. Người học có khả năng phân tích các vấn đề xã hội, các trường hợp điển cứu trong lĩnh vực CTXH.	2	Học kì 1	Trắc nghiệm, Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
8	Hành vi con người và môi trường xã hội	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về tính phổ biến trong hành vi con người qua các giai đoạn phát triển, tính đặc trưng của hành vi con người thể hiện qua các lý thuyết tâm động học, thuyết hành vi, lý thuyết hệ thống xã hội và cuối cùng là thuyết về hành vi bất thường. Người học có thể vận dụng được kiến thức để giúp đỡ và hỗ trợ thân chủ trong hoạt động CTXH.	2	Học kì 1	Trắc nghiệm và tự luận
9	Lý thuyết Công tác xã hội	Học phần này giúp người học khái quát về lý thuyết công tác xã hội, lý thuyết hệ thống, Lý thuyết sinh thái, lý thuyết động năng tâm lý, lý thuyết thân chủ làm trọng tâm, Lý thuyết nhận thức - hành vi trong công tác xã hội, các luận điểm nhân văn và hiện sinh, can thiệp khủng hoảng và những mô hình lấy nhiệm vụ làm trung tâm, quan điểm về trao quyền và biện hộ. Người học có thể áp dụng các mô hình lý thuyết khác nhau trong các trường hợp can thiệp với cá nhân, nhóm, cộng đồng.	3	Học kì 1	Tự luận
10	Kinh tế chính trị học Mác – Lênin	Học phần giúp người học lĩnh hội những nội dung cơ bản về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Trên cơ sở đó, người học nhận thức được trách nhiệm đối với bản thân và trách nhiệm với Tổ quốc; tuân thủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế ở Việt Nam hiện nay.	2	Học kì 2	Trắc nghiệm, thuyết trình nhóm, tự luận
11	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về lịch sử, kỹ thuật một môn Thể thao (đặc điểm, tính chất tác dụng, nguyên lý kỹ thuật động tác cơ bản). Trên cơ sở đó người học vận dụng kiến thức trong việc tập luyện một môn Thể thao ở cấp độ đơn giản để nâng cao sức khỏe trong học tập và rèn luyện thể chất.	1	Học kì 2	Thực hành
12	Công tác quốc phòng và an ninh	Học phần giúp người học lĩnh hội được những nội dung cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh, phân tích được những quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về quốc phòng và an ninh. Trên cơ sở đó, người học chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và vận dụng vào việc phòng chống một số loại tội phạm trong tình hình mới.	2	Học kì 2	Tự luận
13	Phương pháp học tập hiệu quả	Học phần giúp người học hiểu về tầm quan trọng của kỹ năng học tập, các đặc điểm và hệ thống kỹ năng học tập. Trên cơ sở đó, người học thực hiện các bài thực hành để rèn luyện và phát triển kỹ năng học tập nhằm tổ	2	Học kì 2	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		chức hoạt động học tập của bản thân và phối hợp với người khác hiệu quả trong học tập, góp phần phát huy tính tích cực trong học tập			
14	Kỹ năng thích ứng và giải quyết vấn đề	Học phần giúp người học các kiến thức và kỹ năng để rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết cho sinh viên: kỹ năng thích ứng và kỹ năng giải quyết vấn đề. Bao gồm các nội dung liên quan đến vai trò của kỹ năng, quy trình, các bước và cách thức rèn luyện các kỹ năng này. Học phần có các nội dung thực hành xen kẽ lý thuyết nhằm giúp người học vận dụng được các thao tác, hành vi liên quan đến kỹ năng để xử lý các tình huống giả định và liên hệ với thực tiễn trong công việc và cuộc sống. Trên cơ sở này, sinh viên có khả năng giải quyết được vấn đề hiệu quả hơn và thể hiện sự thích ứng với hoàn cảnh mới, với công việc, với các mối quan hệ khác	2	Học kì 2	Thuyết trình
15	Kỹ năng làm việc nhóm và tư duy sáng tạo	Học phần giúp người học các kiến thức cơ bản và hướng dẫn rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết cho sinh viên: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo. Bao gồm vai trò của kỹ năng, kỹ năng thành phần của kỹ năng làm việc nhóm, kỹ thuật tư duy sáng tạo và biện pháp rèn luyện cho mỗi kỹ năng. Trên cơ sở đó, sinh viên vận dụng được các kỹ năng mềm này để tham gia, tổ chức nhóm hiệu quả và sử dụng các nguồn lực của bản thân và nhóm để giải quyết vấn đề mới mẻ, độc đáo hơn	2	Học kì 2	Thuyết trình
16	Trí tuệ nhân tạo và định hướng ứng dụng	Học phần giúp người học có khả năng ứng dụng TTNT để giải quyết một số vấn đề trong thực tiễn và định hướng việc ứng dụng TTNT phù hợp theo nhu cầu	2	Học kì 2	Dự án
17	Giáo dục đời sống	Học phần này là học phần tự chọn trong nhóm học phần nền tảng. Thông qua những học phần Giáo dục đời sống người học lĩnh hội được những kiến thức, kỹ năng cơ bản trong cuộc sống nhằm tự phục vụ cho bản thân và gia đình	2	Học kì 2	Thực hành
18	Tâm lý học trẻ em	Học phần giúp người học lĩnh hội những vấn đề chung về sự phát triển tâm lý trẻ em, các yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển tâm lý trẻ em dựa trên các dòng lý thuyết phát triển. Người học còn được trang bị các đặc điểm tâm lý phổ quát trẻ em như sự phát triển thể chất, vận động, nhận thức - ngôn ngữ, tình cảm - nhân cách, hoạt động chủ đạo tương ứng mỗi giai đoạn lứa tuổi (từ thai nhi đến 18 tuổi). Vận dụng lý thuyết để nhận diện biểu hiện tâm	3	Học kì 2	Trắc nghiệm, Thuyết trình, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		lý ở trẻ, giải thích các hiện tượng tâm lý của trẻ và chọn cách giao tiếp, tác động giáo dục phù hợp trong giao tiếp với trẻ.			
19	An sinh xã hội	Học phần này giúp người học trang bị những kiến thức về an sinh xã hội và các chương trình liên quan đến an sinh xã hội để giải quyết những vấn đề hiện nay.	2	Học kì 2	Trắc nghiệm khách quan + Tự luận
20	Phương pháp NCKH	Học phần này giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; các thao tác nghiên cứu khoa học, cách thức xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học; cách trình bày một báo cáo khoa học; cách viết một công trình khoa học. Trên cơ sở này, người học bước đầu biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học, vận dụng để viết đề cương nghiên cứu khoa học, viết bài báo khoa học, tổ chức và triển khai một công trình nghiên cứu khoa học phù hợp với khả năng	2	Học kì 2	Tự luận
21	Ứng dụng CNTT trong môi trường làm việc	Học phần giúp người học trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng về biên tập ảnh số và video số, làm việc cộng tác trên môi trường Internet, xử lý và phân tích dữ liệu nhằm giúp người học ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong môi trường làm việc cụ thể. Ngoài ra, người học cũng được trang bị một số kỹ năng mềm, bao gồm: kỹ năng viết và trình bày báo cáo, kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả	2	Học kì 2	Tiểu luận, Đồ án
22	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần giúp người học trang bị những tri thức cơ bản về sử mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; các vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở này, người học tuân thủ, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có khả năng tham gia xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, thân thiện, lành mạnh và tạo động lực cho người học với sự tham gia của các bên có liên quan.	2	Học kì 3	Thuyết trình nhóm, tự luận
23	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức nâng cao một môn Thể thao (đặc điểm, phương pháp tập luyện và thi đấu một môn Thể thao) .Trên cơ sở	1	Học kì 3	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		những kiến thức lĩnh hội của học phần, người học có khả năng tự tổ chức tập luyện kỹ chiến thuật một môn Thể thao cũng như vận dụng vào thi đấu, rèn luyện sức khỏe thể chất.			
24	Quân sự chung	Học phần giúp người học lĩnh hội các chế độ sinh hoạt, học tập công tác ngày, tuần; thực hiện các chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; thực hiện Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Đội ngũ đơn vị và sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Phòng chống địch tiên công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp; Hiểu biết chung về các Quân, Binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam. Học phần sẽ giúp người học thể hiện trách nhiệm của người công dân đối với gia đình, nhà trường và xã hội.	2	Học kì 3	Tự luận, Thực hành
25	Giáo dục vì sự phát triển bền vững	Thông qua học phần này, người học lĩnh hội hệ thống kiến thức về phát triển bền vững; mục tiêu, nội dung và tiếp cận giáo dục vì sự phát triển bền vững; giáo dục vì sự phát triển bền vững; và đồng thời, có thể phát triển năng lực xây dựng các chủ đề giáo dục vì sự phát triển bền vững cho đối tượng học sinh THCS/THPT. Học phần đóng góp vào việc hình thành và phát triển phẩm chất trách nhiệm của người công dân toàn cầu và trách nhiệm bản thân với các vấn đề về phát triển bền vững của người học	2	Học kì 3	Tự luận
26	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Học phần giúp người học hiểu những kiến thức cơ bản, cần thiết cho việc hiểu về một nền văn hóa nói chung và nền văn hóa Việt Nam nói riêng; trọng tâm là hệ thống các thành tố văn hóa Việt Nam và những đặc trưng của chúng. Học phần cũng giúp người học tiếp cận, tìm hiểu, phân tích và đánh giá được những vấn đề của văn hóa Việt Nam. Người học thể hiện được trách nhiệm của công dân toàn cầu, vừa có ý thức giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc vừa tôn trọng nguyên tắc đa dạng văn hóa trong hợp tác, hội nhập và phát triển bền vững	2	Học kì 3	Tiểu luận
27	Thống kê ứng dụng trong nghiên cứu KHXH	Học phần Thống kê ứng dụng trong nghiên cứu khoa học xã hội gồm 5 phần lý thuyết và 5 bài tập thực hành. Học phần giúp người học lĩnh hội những khái niệm căn bản của toán thống kê, dùng để mô tả các dữ liệu, giải thích các kết quả thu được trong nghiên cứu thuộc khoa học xã hội. Trên cơ sở này, người học có thể vận dụng tiếp cận phân thống kê nâng cao hoặc đọc hiểu các kết quả nghiên cứu công bố trên báo, tạp chí, các hội thảo khoa học.	3	Học kì 3	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
28	TLH người trưởng thành	Học phần trang bị những kiến thức về những đặc điểm tâm lý chung của người tuổi trưởng thành trẻ tuổi, trung niên, người cao tuổi; Những biểu hiện cụ thể về sự phát triển thể chất, nhận thức, tình cảm, các mối quan hệ, nhân cách, các hoạt động của người trưởng thành. Người học có thể nhận diện, giải thích các hiện tượng tâm lý của người trưởng thành nói chung và người trưởng thành trong mối quan hệ với trẻ em. Từ đó, người học biết cách giao tiếp và ứng xử phù hợp với các đối tượng ở độ tuổi này.	2	Học kì 3	Thảo luận, Tự luận
29	Tâm bệnh học trẻ em	Học phần này giúp người học lĩnh hội các khái niệm cơ bản của Tâm bệnh học trẻ em và phân loại tâm bệnh trong các hệ thống khác nhau, đặc biệt là ở đối tượng trẻ em. Trên cơ sở đó, người học có thể phát hiện và phân tích các biến đổi của lệch lạc thuộc phạm vi bình thường và thuộc phạm vi bệnh lý; áp dụng hệ thống phân loại DSM trong việc đánh giá các trường hợp lâm sàng và xây dựng các chiến lược can thiệp cũng như phòng ngừa tâm bệnh thích hợp và hiệu quả trên đối tượng trẻ em.	2	Học kì 3	Bài tập cá nhân, Tự luận/Tiểu luận
30	Công tác xã hội với cá nhân	Học phần này giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản lịch sử hình thành và phát triển CTXH cá nhân; Đặc trưng của CTXH cá nhân; Tiến trình CTXH cá nhân; Các kỹ năng, kỹ thuật cần thiết khi thực hành nghiệp vụ CTXH với cá nhân. Người học có thể tìm hiểu nhu cầu, lý giải được vấn đề và xây dựng kế hoạch hỗ trợ cá nhân trong lĩnh vực CTXH.	3	Học kì 3	Trắc nghiệm, Tự luận/ tiểu luận
31	Nghiên cứu khoa học trong Công tác xã hội	Học phần này giúp người học trung vào những hướng dẫn thực hành trong nghiên cứu định tính và định lượng; Các phương pháp trình bày một báo cáo nghiên cứu trong CTXH; Các loại nghiên cứu thường gặp trong CTXH; Cách thực hành các nghiên cứu nhỏ theo các chủ đề mà nhóm tự chọn trong quá trình học tập.	2	Học kì 3	Bài tập cá nhân + Nhóm, Thuyết trình, Tiểu luận
32	Kỹ năng hỗ trợ nghiệp vụ Công tác xã hội	Học phần này giúp người học được trang bị những lý luận nâng cao trong thực hành nghề CTXH. Trong hai phần đầu tập trung mô tả bản chất, các tiêu chuẩn về nghiệp vụ CTXH, hệ thống các kỹ năng nghề nghiệp. Phần 3 chú trọng rèn luyện kỹ năng thực hành tích hợp trong giải quyết vấn đề, biện hộ, vận động và truyền thông. Những kỹ năng hỗ trợ này, không những sẽ giúp người học hoàn thành những nhiệm vụ trong thực hành, thực tập, mà	2	Học kì 3	Bài tập cá nhân + Nhóm, Thuyết trình, Tự

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		còn có thể vận dụng để giải quyết nhiệm vụ CTXH đặt ra trong thực tế công việc.			luận/ tiểu luận
33	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học khám phá những nội dung về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người. Trên cơ sở này, người học phân tích được nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh, biết trân trọng, phát huy những giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn cuộc sống và hình thành ý thức, trách nhiệm chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	2	Học kì 4	Thuyết trình nhóm, thảo luận nhóm, tự luận
34	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK, sử dụng một số loại lựu đạn thông thường; thực hành các bài chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, từng người trong chiến đấu phòng ngự, từng người làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác. Học phần sẽ giúp người học thể hiện trách nhiệm của người công dân đối với xã hội.	4	Học kì 4	Thực hành
35	Nhập môn đánh giá tâm lý	Học phần này giúp người học lĩnh hội kiến thức cơ bản về đánh giá tâm lý, quy trình đánh giá tâm lý, các phương pháp và một số công cụ đo lường tâm lý, và cách trình bày một báo cáo đánh giá. Trên nền tảng này, người học vận dụng để thực hiện từng phần của một hồ sơ đánh giá tâm lý	3	Học kì 4	Tự luận/Tiểu luận
36	TLH tham vấn	Học phần này giúp người học ứng dụng các thành tựu của Tâm lý học vào tiến trình giúp đỡ con người vượt qua những vấn đề khó khăn trải dài trong suốt cuộc đời của họ như tình cảm, nghề nghiệp, xã hội, giáo dục, sự phát triển cá nhân. Trên cơ sở hiểu được đặc trưng nghề tham vấn, những năng lực và phẩm chất cần thiết đối với nhà tham vấn tâm lý, người học có thể vận dụng được các học thuyết tham vấn tâm lý trong mô tả, nhận diện, phân tích và giải thích cơ chế của các quá trình tham vấn tâm lý	3	Học kì 4	Trắc nghiệm, tự luận
37	Chính sách xã hội	Học phần này giúp người học có thể vận dụng để giúp đỡ và hỗ trợ thân chủ trong hoạt động CTXH	2	Học kì 4	Trắc nghiệm khách quan + Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
38	Công tác xã hội với nhóm	Học phần này giúp người học trang bị những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển CTXH nhóm, vị trí, khái niệm và đặc trưng của CTXH nhóm; Kỹ năng và kỹ thuật sử dụng trong CTXH nhóm; Tiến trình CTXH nhóm; Phân tích được đặc điểm tâm lý- xã hội của nhóm có nhu cầu CTXH; Xây dựng được kế hoạch hỗ trợ cho nhóm.	3	Học kì 4	Bài tập nhóm, Tự luận/ tiểu luận
39	Kỹ năng giao tiếp - ứng xử	Học phần giúp người học tiếp thu những tri thức và các kỹ năng giao tiếp - ứng xử cụ thể với các cá nhân cũng như với nhóm, với tổ chức, kết hợp với thực hành giải quyết các tình huống giao tiếp - ứng xử trong cuộc sống, trong công việc. Từ đó, người học rèn luyện, cải thiện kỹ năng giao tiếp và ứng xử trong đời sống và công việc.	2	Học kì 4	Thảo luận/Bài tập nhóm, Thực hành nhóm, Thuyết trình
40	Công tác xã hội trong bệnh viện	Học phần giúp người học những kiến thức cơ bản của CTXH trong môi trường bệnh viện như: khái niệm, chức năng, nguyên tắc, nhiệm vụ... của CTXH trong bệnh viện; Vai trò, nhiệm vụ của nhân viên CTXH trong bệnh viện như thực hiện tiến trình CTXH với cá nhân hoặc nhóm bệnh nhân, phối hợp với lực lượng y tế để chăm sóc người bệnh. Ngoài ra, người học còn được trang bị những kỹ năng cơ bản để có thể tham gia thực hành, thực tập CTXH trong bệnh viện.	2	Học kì 4	Bài tập cá nhân + Nhóm, Trắc nghiệm
41	Giáo dục sức khỏe cộng đồng	Học phần giúp người học một số vấn đề chung về giáo dục sức khỏe cộng đồng và mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục sức khỏe cho cộng đồng; Một số vấn đề sức khỏe trong cộng đồng; CTXH trong thực hành chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Người học có thể đề xuất kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục sức khỏe cho cộng đồng.	2	Học kì 4	Thảo luận/Bài tập nhóm, Thực hành, Tiểu luận
42	Giới và phát triển	Học phần giúp người học có nhận thức và định hướng hoạt động phù hợp khi tiếp cận với những vấn đề và con người liên quan đến giới và phát triển giới.	2	Học kì 4	"Thảo luận nhóm, Bài tập nhóm, Thực hành nhóm, Thuyết trình,

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
43	Tiểu luận"				
44	Pháp luật trong Công tác xã hội	Học phần giúp người học vận dụng được những kiến thức đã nêu vào công việc biện hộ cho quyền lợi chính đáng của thân chủ. Người học còn có thể tư vấn pháp luật có liên quan đến đối tượng có nhu cầu trợ giúp cho chính quyền địa phương, nhà quản lý và các lực lượng có liên quan khác.	2	Học kì 4	Bài tập cá nhân + nhóm, Tự luận
45	Quản lý trường hợp	Học phần giúp người học có thể nhận diện vấn đề cần can thiệp, đánh giá nguy cơ, điều phối và tiến hành giám sát, lưu trữ và ghi chép hồ sơ lưu trữ ca, tiến hành giám sát ca trong CTXH.	2	Học kì 4	Bài tập cá nhân + nhóm, Thực hành/ thảo luận, Tự luận/ tiểu luận
46	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học lĩnh hội về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa của Đảng. Trên cơ sở này, người học hình thành ý thức, trách nhiệm chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước. Người học biết vận dụng kiến thức, kỹ năng của khoa học lịch sử Đảng vào giải quyết được các vấn đề trong thực tiễn.	2	Học kì 5	Thuyết trình nhóm, tự luận
47	Giáo dục kỹ năng sống	Học phần giúp người học lĩnh hội những tri thức cơ bản về kỹ năng sống, Giáo dục kỹ năng sống và quy trình thiết kế kế hoạch giáo án giáo dục kỹ năng sống. Trên cơ sở này người học vận dụng vào thực tiễn để thiết kế, lên kế hoạch và thực hiện các giáo án giáo dục kỹ năng sống. Từ đó, góp phần hình thành và phát triển kỹ năng sống cho trẻ em và các đối tượng khác.	3	Học kì 5	Bài tập nhóm, Tiểu luận
48	Kỹ năng tham vấn tâm lý cơ bản	Học phần giúp người học lĩnh hội tri thức về hệ thống các kỹ năng cơ bản của công tác tham vấn tâm lý và chú trọng rèn luyện kỹ năng tham vấn cho người học để định hướng ứng dụng trong công việc tham vấn. Trên cơ sở đó, người học vận dụng các kỹ năng tham vấn cơ bản phù hợp để thực hành hiệu quả các ca tham vấn	3	Học kì 5	Bài kiểm tra viết cá nhân, Bài kiểm tra

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
					viết nhóm, Thực hành
49	Công tác xã hội học đường	Học phần này giúp người học các vấn đề chung của CTXH học đường; Các yếu tố ảnh hưởng đến CTXH học đường; Các mô hình CTXH học đường; Các phương pháp và kỹ năng của nhân viên CTXH học đường. Phần thực hành nhấn mạnh đến việc đánh giá vấn đề, lựa chọn công cụ và phương pháp can thiệp phù hợp để giải quyết các nhiệm vụ trong CTXH học đường.	3	Học kì 5	Thuyết trình, Tiểu luận
50	Rèn luyện nghiệp vụ Công tác xã hội với cá nhân	Học phần này giúp cho người học ôn lại lý thuyết nền tảng để chuẩn bị triển khai thực hành kỹ năng CTXH cá nhân tại cơ sở. Phần 2 nhấn mạnh đến việc ứng dụng những nguyên tắc đạo đức, kỹ năng, kỹ thuật CTXH cá nhân để giải quyết nhiệm vụ thực hành. Cuối cùng là hoàn thành sản phẩm báo cáo, lượng giá và kết thúc tiến trình thực hành.	3	Học kì 5	Bài thu hoạch
51	Phát triển cộng đồng	Học phần này giúp người học thiết kế chiến lược, chương trình dự án phát triển cộng đồng và lập kế hoạch triển khai chiến lược một chương trình dự án phát triển cộng đồng. Học phần cũng nêu rõ các thái độ và nguyên tắc đạo đức trong CTXH với cộng đồng cần phải tuân theo.	3	Học kì 6	Bài tập nhóm, Thảo luận nhóm, Tự luận/ tiểu luận
52	Tham vấn học đường	Học phần giúp người học có hiểu biết tổng quan về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ của tham vấn học đường, cũng như vai trò chức năng của chuyên viên tham vấn trong trường học. Học phần cũng trang bị cho người học kỹ năng cơ bản về xây dựng chiến lược tham vấn đối với những vấn đề tâm lý học sinh hay gặp phải trong quá trình học tập tại trường dựa trên các mô hình tham vấn và các liệu pháp tâm lý phù hợp với lứa tuổi học sinh và phù hợp với khung tham vấn học đường.	3	Học kì 6	Thảo luận, Thực hành nhóm, Tiểu luận hoặc tự luận
53	Công tác xã hội với trẻ em và gia đình	Học phần này giúp người học những nền tảng lý luận về trẻ em, gia đình nói chung và trẻ em, gia đình có nhu cầu trợ giúp; Khái quát chung về CTXH với trẻ em, gia đình, những cơ sở lý thuyết của sự hỗ trợ trẻ em, gia đình; các cách thức tiếp cận và các dịch vụ hỗ trợ trẻ em, gia đình; đồng thời rèn luyện các nghiệp vụ CTXH với trẻ em, gia đình trong một số trường hợp trẻ em, gia đình có vấn đề khó khăn điển hình nhằm đáp ứng nhu cầu hỗ trợ	3	Học kì 6	Thảo luận/Bài tập nhóm, Tự luận/ tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		và góp phần giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của trẻ em và gia đình trong vai trò nhân viên CTXH.			
54	Quản trị ngành Công tác xã hội	Học phần này giúp người học trang bị cho người học những kiến thức chung về quản trị ngành CTXH; Các lý thuyết nền tảng của quản trị ngành CTXH; Các tổ chức xã hội và CTXH; Mô hình của tổ chức xã hội; Tư cách pháp nhân của tổ chức xã hội; Quy trình trong quản trị ngành CTXH. Từ đó, người học có thể khảo sát nhu cầu, lập kế hoạch, thiết kế và đánh giá các mô hình quản trị CTXH trong bối cảnh hiện nay.	2	Học kì 6	Bài tập nhóm, Tiểu luận
55	Tham vấn khủng hoảng	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về can thiệp khủng hoảng nói chung, can thiệp khủng hoảng trong trường học nói riêng và vai trò của chuyên viên tâm lý đối với quá trình trợ giúp tâm lý cho những đối tượng chịu ảnh hưởng của khủng hoảng, đặc biệt là học sinh. Học phần cũng trang bị những kiến thức và kỹ năng cần thiết trong việc đề ra chiến lược can thiệp khủng hoảng trong cũng như chiến lược trợ giúp tâm lý trong khủng hoảng.	2	Học kì 6	Tự luận/Tiểu luận
56	Quản lý nhà nước đối với tổ chức phi chính phủ	Học phần này giúp cho người học mô tả một cách tổng quan các tổ chức phi chính phủ; Các phương pháp và mô hình hoạt động của các tổ chức phi chính phủ; Các chính sách và pháp luật liên quan đến việc đăng kí và tổ chức các hoạt động của tổ chức phi chính phủ tại Việt Nam.	2	Học kì 6	Thuyết trình, Trắc nghiệm
57	Trò chơi & sinh hoạt tập thể	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về trò chơi và sinh hoạt tập thể bao gồm các nội dung như: Tổng quan về phương pháp của trò chơi và sinh hoạt tập thể, phương pháp hướng dẫn, biên soạn cũng như các kỹ năng cần có để tổ chức được trò chơi chuyên biệt. Trên cơ sở này, người học vận dụng được những kỹ thuật để tổ chức các trò chơi và sinh hoạt tập thể hỗ trợ trong nghề nghiệp.	2	Học kì 6	Tự luận
58	Công tác xã hội với người khuyết tật	Học phần giúp người học khái niệm và phân loại khuyết tật, CTXH với người khuyết tật; Các cách tiếp cận của CTXH với người khuyết tật; Các mô hình hỗ trợ cuộc sống cho người khuyết tật và các kỹ năng làm việc với người khuyết tật. Thông qua việc mô tả những đặc trưng của các đối tượng khuyết tật, xác định nguồn lực và đề xuất giải pháp phù hợp. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến đời sống	2	Học kì 6	Báo cáo nhóm + bài thuyết trình, Trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		của cá nhân, nhóm, cộng đồng xã hội theo xu hướng phát triển CTXH với các nhóm khuyết tật này.			
59	Công tác xã hội với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Học phần này giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về đặc điểm của trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; Những khía cạnh của CTXH với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; Những chủ trương chính sách và cơ chế hoạt động của công tác bảo vệ, chăm sóc cho trẻ có hoàn cảnh đặc biệt. Đồng thời, học phần cũng trang bị cho người học kỹ năng và nghiệp vụ của công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Từ đó, người học có thể vận dụng để hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.	2	Học kì 6	Thảo luận nhóm, Thực hành nhóm, Tự luận
60	Thực hành nghề nghiệp Công tác xã hội với nhóm	Học phần này giúp người học định hướng và tham gia thực hành tại cơ sở. Người học từng bước rèn luyện các kỹ năng thực hành CTXH với nhóm tại môi trường thực tế. Những phẩm chất nghề nghiệp cũng như những năng lực thực hiện CTXH với nhóm cũng được hình thành và củng cố.	3	Học kì 6	Thảo luận/Bài tập nhóm, Bài thu hoạch cá nhân + nhóm
61	Khởi nghiệp	Học phần này là học phần bắt buộc trong nhóm học phần nghiệp vụ chung cho khối ngành ngoài sư phạm. Thông qua học phần, người học lĩnh hội những tri thức cơ bản về khởi nghiệp, ý tưởng, cơ hội khởi nghiệp, đồng thời cũng lĩnh hội được các kỹ năng khởi nghiệp như xây dựng mô hình kinh doanh; tạo lập tổ chức; huy động vốn khởi nghiệp. Trên cơ sở này người học vận dụng vào thực tiễn để phân tích được một số mô hình kinh doanh khởi nghiệp, xây dựng đội, nhóm cùng khởi nghiệp và biết cách nhận diện, huy động nguồn vốn hỗ trợ cho quá trình khởi nghiệp	2	Học kì 7	Thực hành dự án
62	Tâm lý học trị liệu	Học phần này giúp người học lĩnh hội những tri thức cơ bản về các phương pháp trị liệu tâm lý và ứng dụng các kiến thức và kỹ năng tâm lý học vào việc tiếp cận, quan sát, giao tiếp và giúp đỡ cho những người gặp các vấn đề khó khăn về mặt tâm lý. Trên nền tảng này, người học hiểu được đặc trưng của công việc trị liệu tâm lý, những năng lực và phẩm chất cần thiết đối với người làm công việc trị liệu tâm lý; vận dụng được các học thuyết tham vấn và trị liệu tâm lý trong việc mô tả, nhận diện, phân tích và giải	3	Học kì 7	Bài tập cá nhân + nhóm, Tự luận/Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		thích cơ chế của các quá trình trị liệu tâm lý; xây dựng được phác đồ trị liệu tâm lý cho thân chủ.			
63	Xây dựng và quản lý dự án trong Công tác xã hội	Học phần này giúp người học mô tả các yếu tố cần có của sự hình thành một dự án và các đặc điểm của dự án; Phần 2 cung cấp kiến thức về chu trình dự án, các giai đoạn và các công cụ trong chu trình dự án; Phần 3 giúp người học giúp nâng cao nhận thức về giới trong xây dựng dự án cộng đồng; Phần 4 và 5 giúp người học nhận biết các khía cạnh cần quản lý của một dự án xã hội và một số kỹ năng cần thiết trong quản lý dự án. Phần thực hành chú trọng đến việc xây dựng một quản lý dự án thuộc lĩnh vực CTXH với quy mô phù hợp cũng như xác định được cách thức quản lý dự án theo phương thức hiệu quả.	3	Học kì 7	Thảo luận/Bài tập nhóm, Thực hành, Tiểu luận
64	Công tác xã hội với nhóm dễ tổn thương	Học phần này giúp cho người học những kiến thức cơ bản về phương pháp và kỹ năng thực hành CTXH đối với những nhóm người dễ bị tổn thương. Thông qua việc mô tả những đặc trưng của các đối tượng dễ bị tổn thương, xác định nguồn lực và đề xuất giải pháp phù hợp. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của cá nhân, nhóm, cộng đồng xã hội theo xu hướng phát triển CTXH với các nhóm dễ bị tổn	3	Học kì 7	Bài tập nhóm, Bài tập nhóm, Tự luận
65	Thực hành nghề nghiệp Công tác xã hội với cộng đồng	Học phần này giúp người học ứng dụng kiến thức và phương pháp phát triển cộng đồng vào môi trường thực tế như tiếp cận, xác định vấn đề, đánh giá nhu cầu của cộng đồng. Từ đó, người học được củng cố và phát triển phẩm chất, kỹ năng, năng lực làm việc với cộng đồng.	3	Học kì 7	Thảo luận/Bài tập nhóm, Bài thu hoạch
66	Thực tập nghề nghiệp Công tác xã hội	Học phần này giúp người học tiếp cận, tìm hiểu nhu cầu, xác định vấn đề và lập kế hoạch hỗ trợ cho thân chủ. Thông qua những trải nghiệm về vai trò của nhân viên CTXH trong môi trường thực tế, người học rút ra những bài học thực tiễn để có thể ứng dụng vào nghề nghiệp sau khi ra trường.	6	Học kì 8	Thảo luận/Bài tập nhóm, Bài thu hoạch
67	Hồ sơ tốt nghiệp	Hồ sơ tốt nghiệp bao gồm việc thực hiện và tập hợp các minh chứng thể hiện quá trình hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp. Các minh chứng được người học thu thập một cách hệ thống qua các học phần có liên quan tại Trường và các đợt thực tế, thực tập ở cơ sở thực tập. Qua việc chiêm	3	Học kì 8	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>nghiệm, phân tích và đánh giá, người học viết một báo cáo thể hiện lí tưởng, triết lí nghề nghiệp, năng lực định hướng khởi nghiệp cho bản thân, từ đó xác định được hướng phát triển nghề nghiệp của bản thân trong tương lai.</p>			
68	Sản phẩm nghiên cứu khoa học	<p>Sản phẩm nghiên cứu khoa học là một trong hai lựa chọn của học phần bắt buộc thay thế khóa luận thuộc nhóm học phần tốt nghiệp. Sản phẩm nghiên cứu khoa học có thể là một trong các hình thức: bài báo khoa học, báo cáo tổng kết nghiên cứu khoa học hoặc tiểu luận nghiên cứu khoa học,... gắn với định hướng nghề nghiệp, được người học thực hiện trong thời gian được đào tạo tại trường. Sản phẩm nghiên cứu khoa học giúp người học vận dụng được các phương pháp, công cụ nghiên cứu phù hợp để thực hiện nghiên cứu thuộc lĩnh vực nghề nghiệp và giải quyết được các nhiệm vụ chuyên môn một cách độc lập, hiệu quả, sáng tạo, bảo vệ được quan điểm cá nhân một cách thuyết phục.</p>	3	Học kì 8	Tiểu luận
69	Khóa luận tốt nghiệp	<p>Học phần khoá luận tốt nghiệp là công trình nghiên cứu khoa học về một vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên ngành, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn; không trùng lặp với các công trình khoa học đã công bố. Thông qua thực hiện khoá luận tốt nghiệp, người học vận dụng được các phương pháp, công cụ nghiên cứu phù hợp, cùng với kiến thức và kĩ năng của chuyên ngành để giải quyết vấn đề chuyên môn độc lập, hiệu quả và sáng tạo, bảo vệ được quan điểm cá nhân một cách thuyết phục.</p>	6	Học kì 8	Tiểu luận

2. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp:

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
1	Đại học	Thực trạng Công tác xã hội với trẻ em mồ côi bởi đại dịch Covid 19 tại Thành phố Hồ Chí Minh	Lê Thị Ngọc Hiệp	TS. Võ Thị Tường Vy
2	Đại học	Công tác xã hội với gia đình dân tộc S'tiêng ở huyện Bù Gia Mập tỉnh Bình Phước	Nguyễn Minh Thuận	Ths. Nguyễn Đình Ký
3	Đại học	Công tác xã hội cá nhân với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại Thành phố Hồ Chí Minh	Hoàng Hồ Thanh Hiền	TS. Hoàng Tuấn Ngọc

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Văn Sơn